

BÁO CÁO
Tổng kết thi hành Bộ luật Hình sự

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1869/CAT-PV01 ngày 08/10/2025 của Công an tỉnh về việc tổng kết thi hành Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, Sở Tư pháp báo cáo kết quả triển khai như sau:

1. Việc tổ chức triển khai, tuyên truyền, phổ biến Luật

Để triển khai thi hành Bộ luật Hình sự theo chỉ đạo tại Quyết định số 1359/QĐ-TTg ngày 13/9/2017 và Công văn số 1599/UBND-NC ngày 19/9/2017 về việc triển khai thi hành Bộ luật Hình sự; Kế hoạch số 7396/KH-UBND ngày 01/11/2017; Công văn số 456/UBND-NC ngày 29/01/2018 về việc thực hiện Chỉ thị số 02/CTTTg của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 539/KH-STP ngày 10/10/2017 để triển khai thi hành Bộ luật trên.

Thực hiện các nội dung được phân công tại Kế hoạch, Sở Tư pháp đã thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng các nội dung cần triển khai thực hiện như: Thực hiện xóa án tích cho người bị kết án; biên soạn tài liệu phục vụ việc quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, tập huấn; tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 cho lãnh đạo các Sở, Ban, ngành, hội, đoàn thể, lãnh đạo HĐND, UBND các huyện, thị xã, báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bên cạnh đó, với vai trò là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Sở Tư pháp đã chủ động, tích cực tham mưu UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành các Quyết định, Chương trình, Kế hoạch công tác PBGDPL hằng năm, trong đó có lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến Bộ luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Hằng năm, Sở Tư pháp đều tham mưu ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL của tỉnh, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp huyện tổ chức phổ biến, tuyên truyền Bộ luật Hình sự bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền pháp luật sinh động, đa dạng, như hội nghị, tọa đàm, hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật, hội nghị chuyên đề, mô hình “Ngày pháp luật”, “Phiên tòa giả định”, tuyên truyền lưu động, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang fanpage của Sở Tư pháp và các cơ quan báo chí địa phương.

Phối hợp với Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh trong việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, trao đổi nghiệp vụ liên quan đến các quy định mới của Bộ luật Hình sự; đồng thời chỉ đạo Phòng Tư pháp cấp huyện phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các đợt tuyên truyền chuyên đề tại cơ sở về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, ma túy, bạo lực gia đình, an toàn giao thông..., lồng ghép giới thiệu các quy định của Bộ luật Hình sự.

Chú trọng nhóm đặc thù, như người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên, đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh – sinh viên..., thông qua các hình thức tuyên truyền trực quan, dễ hiểu, giúp nâng cao ý thức pháp luật và phòng ngừa vi phạm pháp luật hình sự.

Nhờ triển khai đồng bộ, thường xuyên và có trọng tâm, trọng điểm, công tác tuyên truyền, phổ biến Bộ luật Hình sự đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, đồng thời hỗ trợ tích cực cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình thực thi pháp luật hình sự trên địa bàn tỉnh.

2. Một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành Bộ luật Hình sự

2.1. Về xóa án tích

Thực hiện quy định của BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Sở Tư pháp thực hiện xóa án tích từ ngày 01/01/2018, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ này đã gặp một số vấn đề khó khăn, vướng mắc như:

Để xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích đòi hỏi nhiều thời gian, sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan cũng như đòi hỏi cán bộ làm công tác này phải có trình độ nghiệp vụ chuyên sâu về pháp luật hình sự và pháp luật về lý lịch tư pháp. Trong khi đó, hệ thống lý lịch tư pháp chưa đầy đủ, không thuận tiện cho việc tra cứu thông tin, xác nhận đương nhiên được xóa án tích nên khi người yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp có án tích, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp phải phối hợp với Tòa án đề nghị cung cấp Bản án và phối hợp với các cơ quan liên quan xác minh việc chấp hành các nội dung về thi hành án dân sự, hình sự, các quyết định khác của Bản án.

Việc hiểu và áp dụng xóa án tích trong thực tiễn công tác còn có nhiều quan điểm khác nhau. Do đó, cần phải có các văn bản hướng dẫn thi hành về xóa án tích quy định trong BLHS một cách thống nhất, đầy đủ, rõ ràng:

- Theo khoản 4 Điều 70 BLHS năm 2015 thì Tòa án sẽ không cấp giấy chứng nhận xóa án tích trong trường hợp đương nhiên được xóa án tích mà cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp có trách nhiệm cập nhật thông tin về tình hình án tích của người bị kết án và khi có yêu cầu thì cấp phiếu lý lịch tư pháp xác nhận không có án tích cho người này. Do đó, cần phải có văn bản hướng dẫn dẫn cụ thể.

- Tại khoản 1 Điều 69 BLHS quy định: “*Người được xóa án tích coi như chưa bị kết án*”. Theo đó, trường hợp đã được xóa án tích được hiểu khi án tích đã được xóa thì phải coi như họ chưa từng bị kết án, không còn án tích gì về thông tin án tích trước đó, do đó họ được hưởng quyền bình đẳng như các cá nhân khác. Tuy nhiên, theo hướng dẫn tại Công văn giải đáp nghiệp vụ số: 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của TANDTC thì: “*Phạm tội lần đầu là từ trước đến nay chưa phạm tội lần nào. Nếu trước đó đã phạm tội và bị kết án, nhưng đã được xóa án tích hoặc chưa bị kết án, nhưng đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa bị kết án, chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nay bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong cùng lần phạm tội sau, thì không được coi là phạm tội lần đầu*”. Tuy nhiên, trong thực tiễn đối với việc người phạm tội đã được xóa án tích nhưng khi phạm tội mới thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng cũng không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” là chưa phù hợp với thực tế, đã hạn chế quyền của cá nhân và không phù hợp với quy định của BLHS năm 2015 khi quy định: Người được xóa án tích coi như chưa bị kết án.

2.2. Trong quá trình tham gia tố tụng

- Về việc áp dụng Án lệ số 47/2021/AL (Án lệ số 47) để định tội giết người đối với các vụ án cố ý gây thương tích mà hậu quả người chết chưa xảy ra:

Trong thực tiễn qua quá trình tham gia tố tụng của các Trợ giúp viên pháp lý, nhận thấy hiện nay các cơ quan tiến hành tố tụng chưa áp dụng thống nhất về trường hợp đối với các vụ án gây thương tích mà hậu quả chết người chưa xảy ra áp dụng máy móc theo Án lệ số 47 dẫn đến bất lợi cho bị can, bị cáo. Thực tiễn giải quyết các vụ án giết người vẫn có quan điểm cho rằng, chỉ cần căn cứ vào yếu tố “*dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng trọng yếu trên cơ thể*” là có thể khẳng định người phạm tội có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại và áp dụng Án lệ số 47 để khởi tố người phạm tội về Tội giết người mà không xem xét, đánh giá các yếu tố khác như: Mâu thuẫn giữa người phạm tội và bị hại, cường độ tấn công của người phạm tội; tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại và nhân thân của người phạm tội. Do vậy, vẫn còn các quan điểm chưa thống nhất giữa các cơ quan tiến hành tố tụng về định tội danh giữa Tội giết người và Tội cố ý gây thương tích. Do đó, cần có hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp này.

- BLHS hiện nay sử dụng ba khái niệm “*Người từ 70 tuổi trở lên*” tại điểm o khoản 1 Điều 51 và điểm i khoản 1 Điều 52; “*Người già yếu*” tại điểm e, khoản 1 Điều 134 Tội Cố ý gây thương tích; và “*Người quá già yếu*” tại Điều 64 Giảm thời gian chấp hành hình phạt trong trường hợp đặc biệt. Ba khái niệm này đều để chỉ một đối tượng có tính tương đồng. Việc áp dụng nhiều thuật ngữ cho cùng một đối tượng có tính chất tương đồng mà không có hướng dẫn cụ thể dẫn đến không rõ ràng, gây khó khăn trong nhận thức và khó bảo đảm tính thống nhất trong thực tiễn áp dụng. Do đó, cần quy định cụ thể trường hợp “*Người già yếu*” và “*Người quá già yếu*” để áp dụng các tình tiết này cho phù hợp.

- BLHS năm 2015 quy định “phạm tội có tính chất côn đồ” là một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d, Khoản 1, điều 52. Hiện nay, việc áp dụng tình tiết “có tính chất côn đồ” được quy định trong BLHS của các cơ quan tiến hành tố tụng còn nhiều quan điểm khác nhau, làm cho việc đánh giá, vận dụng tình tiết “có tính chất côn đồ” mang tính chủ quan, ở mỗi nơi lại mỗi khác, dẫn đến khó khăn khi giải quyết các vụ việc đã xảy ra trong thực tế. Nguyên nhân dẫn đến khó khăn là cho đến thời điểm hiện tại vẫn chưa có bất kỳ văn bản pháp luật hiện hành nào nêu rõ về khái niệm hay hướng dẫn một cách rõ ràng về việc áp dụng tình tiết “có tính chất côn đồ”. Hiện nay, thực tiễn áp dụng tình tiết tăng nặng “có tính chất côn đồ” hay tình tiết định khung trách nhiệm hình sự “có tính chất côn đồ” lại chỉ tham khảo vào văn bản duy nhất đã ban hành từ rất lâu đời như: Công văn số 38/NCPL ngày 06/01/1976 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng tình tiết có tính chất côn đồ. Gần đây mới có Án lệ số 17/2018/AL nhưng xử lý về tội giết người, trong đó có xác định yếu tố được xem là “có tính chất côn đồ” để vận dụng tương tự nên gây lúng túng cho các cơ quan tố tụng. Do đó, cần có quy định cụ thể để thống nhất trong việc áp dụng.

2.3 Về phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị

Công tác phối hợp trong thi hành Bộ luật Hình sự giữa các cơ quan, đơn vị trong một số trường hợp chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên, nhất là ở cấp huyện, xã. Một số vụ việc cần xác minh lý lịch, án tích, điều kiện thi hành án còn kéo dài do trao đổi thông tin chậm hoặc thiếu thống nhất.

Việc chia sẻ, khai thác dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư còn hạn chế, dẫn đến nhiều thủ tục vẫn phải thực hiện thủ công, mất thời gian.

Trên đây là báo cáo của Sở Tư pháp về tổng kết thi hành Bộ luật Hình sự gửi Công an tỉnh tổng hợp theo quy định.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (Phòng PC01);
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, PBGDPL (To).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Minh Hiếu